

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 51/2024/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị H, sinh ngày 26/02/1988,

Nơi cư trú: Xóm C, xã B, huyện C, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Triệu Duyên Ho, sinh ngày 28/02/1987,

Nơi cư trú: Xóm C, xã B, huyện C, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phùng Thị H và anh Triệu Duyên Ho.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phùng Thị H và anh Triệu Duyên Ho thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có hai con chung, các đương sự thỏa thuận: Giao cháu Phùng Ý Th; sinh ngày 05/9/2011; giới tính nữ cho chị Phùng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi, dưỡng cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi. Giao cháu Phùng Linh Ph; sinh ngày 18/7/2015; giới tính nữ cho anh Triệu Duyên Ho trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi. Các đương sự

chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn. Chị H, anh Ho có quyền có quyền thăm nom con chung theo luật định.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung:* Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về các vay nợ chung:* Các đương sự không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 *Về án phí:* Chị Phùng Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được đối trừ 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002908 ngày 21 tháng 5 năm 2024.

Trả lại cho chị Phùng Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002908 ngày 21 tháng 5 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình
- Đương sự
- VKS nhân dân huyện Cao Phong
- UBND xã Bình Thanh
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà